BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 6675 /BGTVT-VT V/v giải quyết kiến nghị của Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật Tâm Kết	*Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2018*

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật Tâm Kết.

Giao thông vận tải (GTVT) nhận được Văn bản số 5693/VPCP-ĐMDN ngày 15/6/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc kiến nghị của Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật Tâm Kết (sao gửi kèm theo kiến nghị của Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật Tâm Kết). Theo nội dung trong Thư kiến nghị cho thấy: Công ty này có 02 xe ô tô (01 xe tải 1.900kg và 01 xe bán tải pickup) sử dụng cho việc giao hàng từ kho đến các cửa hàng của Công ty và đến các tỉnh phía Bắc (không thuộc đối tượng được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải, phù hiệu xe tải và đề nghị hướng dẫn).

Vấn đề này, Bộ GTVT xin làm rõ và có ý kiến như sau:

1. Nội dung làm rõ về đối tượng đơn vị kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp phải cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, phù hiệu và gắn thiết bị giám sát hành trình

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thì đã giao Bộ GTVT *"Quy định cụ thể về việc quản lý và cấp phù hiệu cho xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách, vận tải hành khách nội bộ; lộ trình và đối tượng đơn vị kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp phải cấp Giấp phép kinh doanh"*

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 50 của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/01/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, đã quy định, cụ thể:

"1. Đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa không thu tiền trực tiếp phải được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thuộc một trong các đối tượng sau đây:

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09845435

a) Sử dụng phương tiện để vận chuyển hàng nguy hiểm theo quy định của Chính phủ về danh mục hàng nguy hiểm, vận chuyển hàng nguy hiểm và thẩm quyền cấp phép vận chuyển hàng nguy hiểm.

b) Sử dụng phương tiện để vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng theo quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ.

c) Có từ 05 xe trở lên.

d) Sử dụng phương tiện có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông từ 10 tấn trở lên để vận chuyển hàng hóa."

Tóm lại, trên cơ sở các quy định nêu trên thì đơn vị kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp sử dụng phương tiện có khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông dưới 10 tấn để vận chuyển hàng hóa và có số lượng dưới 05 xe không thuộc đối tượng phải cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, phù hiệu và gắn thiết bị giám sát hành trình.

2. Nội dung hướng dẫn thực hiện đối với đơn vị kinh doanh vận tải, lái xe vận tải hàng hóa khi tham gia giao thông

- Theo quy định tại Luật giao thông đường bộ năm 2008:

(1) điểm a khoản 1 Điều 73 quy định *"Người kinh doanh vận tải hàng hóa có các quyền yêu cầu người thuê vận tải cung cấp thông tin cần thiết về hàng hóa để ghi vào giấy vận chuyển và có quyền kiểm tra tính xác thực của thông tin đó"*; (2) điểm a khoản 1 Điều 75 quy định *"Người nhận hàng có các quyền nhận và kiểm tra hàng hóa nhận được theo giấy vận chuyển hoặc chứng từ tương đương khác"*; (3) điểm a khoản 2 Điều 75 quy định *"Người nhận hàng có các nghĩa vụ nhận hàng hóa đúng thời gian, địa điểm đã thỏa thuận; xuất trình giấy vận chuyển và giấy tờ tùy thân cho người kinh doanh vận tải trước khi nhận hàng hóa"; (4) khoản 3 Điều 72* quy định *"3. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và quản lý hoạt động vận tải hàng hóa bằng xe ô tô"; (5) khoản 2 Điều 58 quy định:*

"2. Người lái xe khi điều khiển phương tiện phải mang theo các giấy tờ sau:

a) Đăng ký xe;

b) Giấy phép lái xe đối với người điều khiển xe cơ giới quy định tại Điều 59 của Luật này;

c) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới quy định tại Điều 55 của Luật này;

d) Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới."

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09845435

- Theo quy định tại Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ đã quy định về Giấy vận tải (Giấy vận chuyển):

(1) khoản 2 Điều 52 đã quy định về Giấy vận tải (Giấy vận chuyển): "*2. Giấy vận tải*

a) Giấy vận tải bao gồm các thông tin sau: tên đơn vị vận tải; tên đơn vị hoặc người thuê vận chuyển; hành trình (điểm khởi đầu, lộ trình, điểm kết thúc hành trình); số hợp đồng (nếu có), ngày tháng năm ký hợp đồng; loại hàng và khối lượng hàng vận chuyển trên xe; thời gian nhận hàng, giao hàng và các nội dung khác có liên quan đến quá trình vận tải. Cự ly của hành trình hoạt động được xác định từ điểm khởi đầu đến điểm kết thúc của chuyến đi.

b) Giấy vận tải do đơn vị vận tải đóng dấu và cấp cho lái xe mang theo trong quá trình vận chuyển hàng hóa trên đường; trường hợp là hộ kinh doanh thì chủ hộ phải ký, ghi rõ họ tên vào Giấy vận tải.

c) Sau khi xếp hàng lên phương tiện và trước khi thực hiện vận chuyển thì chủ hàng (hoặc người được chủ hàng uỷ quyền), hoặc đại diện đơn vị hoặc cá nhân (nếu là cá nhân) thực hiện xếp hàng lên xe phải ký xác nhận việc xếp hàng đúng quy định vào Giấy vận tải theo mẫu quy định tại Phụ lục 28 của Thông tư này.";

(2) khoản 6, khoản 7, khoản 8 Điều 53 đã quy định đối với lái xe vận tải hàng hóa:

"6. Khi vận chuyển hàng hóa, lái xe phải mang theo Giấy vận tải và các giấy tờ của lái xe và phương tiện theo quy định của pháp luật.

7. Lái xe không được chở hàng hóa vượt quá khối lượng cho phép tham gia giao thông theo quy định của pháp luật.

8. Trước khi thực hiện vận chuyển hàng hóa, lái xe có trách nhiệm yêu cầu người chịu trách nhiệm xếp hàng hóa lên xe ký xác nhận việc xếp hàng vào Giấy vận tải và có trách nhiệm từ chối vận chuyển nếu việc xếp hàng không đúng quy định của pháp luật."

Tóm lại, khi Công ty sử dụng phương tiện để vận chuyển hàng hóa thì lái xe phải mang theo các loại Giấy tờ theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật giao thông đường bộ và Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) theo quy định tại Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT (mẫu tại phụ lục số 28 của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT, tại Giấy vận tải Công ty ghi thêm thông tin về số lượng xe của đơn vị và thuộc đối tượng không phải cấp Giấy phép kinh doanh vận tải, phù hiệu cho phương tiện) để xuất trình khi lực lượng chức năng kiểm tra trên đường yêu cầu;

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09845435

trên cơ sở Giấy vận tải (Giấy vận chuyển) và các giấy tờ này lực lượng chức năng sẽ xác định được là Công ty chỉ vận chuyển hàng nội bộ của đơn vị mình.

Bộ GTVT trân trọng phúc đáp Công ty TNHH Thương mại Kỹ thuật Tâm Kết; đồng thời thông tin đến Văn phòng Chính phủ để công khai trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam biết và để tổng hợp theo yêu cầu tại Văn bản số 5693/VPCP-ĐMDN./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thanh tra Bộ;
- Văn phòng Bộ (KSTTHC);
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để hướng dẫn thực hiện trên địa bàn địa phương mình);
- Lưu VT, V.Tải (Phong 5b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Đình Thọ

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn
09845435

PHỤ LỤC 28

(Ban hành kèm theo Thông tư số:63/2014/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

GIẤY VẬN TẢI

Số: ..... Có giá trị đến.....

Biển kiểm soát xe:.....

1. Thông tin về đơn vị kinh doanh	**2. Thông tin về người lái xe**
Đơn vị vận tải:	Họ tên lái xe:
Địa chỉ:	Giấy phép lái xe số:
Số điện thoại liên hệ:	Số điện thoại liên hệ:
3. Thông tin về người thuê vận tải (Dành cho đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa kê khai)	**4. Thông tin về hợp đồng vận tải** (Dành cho đơn vị kinh doanh vận tải)
Tên người thuê vận chuyển:	Số hợp đồng:
Địa chỉ:	Ngày... tháng... năm.....
5. Thông tin về chuyến đi	**6. Thông tin về hàng hóa**
Tuyến vận chuyển:	Tên hàng hóa:
Điểm xếp hàng:	Khối lượng hàng hóa:
Điểm giao hàng:	Thông tin khác:
Thời gian vận chuyển dự kiến:.....	
Bắt đầu từ:.....(giờ) đến.....(giờ)	
Tổng số km dự kiến:	
7. Thông tin về rơ moóc, sơ mi rơ moóc	
Biển số rơ moóc, sơ mi rơ moóc	
8. Phần dành cho người xếp, dỡ hàng hóa lên, xuống xe ghi	
Thông tin về xếp hàng lên xe - Xếp lần 1: Địa điểm:..... Khối lượng hàng:..... thời gian:... Xác nhận của người xếp hàng: ..... - Xếp lần 2: Địa điểm:..... Khối lượng hàng:..... thời gian:..... Xác nhận của người xếp hàng:	**Thông tin về dỡ hàng xuống xe** - Dỡ lần 1: Địa điểm:..... Khối lượng hàng:..... thời gian:..... Xác nhận của người dỡ hàng: ..... - Dỡ lần 2: Địa điểm:..... Khối lượng hàng:..... thời gian:..... Xác nhận của người dỡ hàng: .....

...., ngày... tháng... năm.....

Đơn vị vận tải

(ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu quản lý, Đơn vị vận tải có thể bổ sung các thông tin khác ngoài các thông tin đã nêu trên.

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn 09845435